

Số: 126/BC-TTHĐND

Điện Biên, ngày 06 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2024

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Hướng dẫn hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh; Nghị quyết số 139/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2024; Nghị quyết số 127/NQ-TTHĐND ngày 22/12/2023 của Thường trực HĐND tỉnh về Chương trình giám sát năm 2024 của Thường trực HĐND tỉnh;

Trên cơ sở Báo cáo giám sát kết quả giải quyết nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát của các Ban HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Chương trình giám sát của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh năm 2024, như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HĐND TỈNH NĂM 2024

1. Xem xét các báo cáo

Tại các kỳ họp thường lệ (*Kỳ họp thứ Mười lăm và kỳ họp thứ Mười bảy*), HĐND tỉnh đã xem xét, đánh giá báo cáo kết quả hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và báo cáo của UBND tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn; công tác chỉ đạo, điều hành; công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri;...

Hội đồng nhân dân tỉnh đã dành thời gian thỏa đáng để thảo luận, xem xét đối với các báo cáo trình kỳ họp. Kết quả: đã có 11 lượt ý kiến¹ tham gia của các đại biểu HĐND tỉnh vào các báo cáo trình kỳ họp HĐND tỉnh; không khí thảo luận sôi nổi, thẳng thắn, trách nhiệm và mang tính xây dựng, nội dung ý kiến đa dạng, sâu sắc, bao quát các lĩnh vực; phản ánh nhiều vấn đề, được cử tri và Nhân dân đặc biệt quan tâm. 100% ý kiến tham gia được HĐND tỉnh, UBND tỉnh, các cơ quan hữu quan tiếp thu nghiêm túc, trách nhiệm, báo cáo giải trình và kịp thời đề ra những giải pháp, góp phần quan trọng vào kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của tỉnh.

¹ Tại kỳ họp thứ Mười lăm có 09 lượt ý kiến; kỳ họp thứ Mười bảy có 02 lượt ý kiến.

2. Xem xét việc trả lời chất vấn

Tại kỳ họp thứ Mười lăm, HĐND tỉnh đã tiến hành phiên chất vấn, có 05 lượt đại biểu chất vấn² 07 vấn đề đối với lãnh đạo UBND tỉnh và Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ. Trong quá trình chất vấn, các đại biểu đã thể hiện tinh thần trách nhiệm, nội dung chất vấn cụ thể, rõ ràng; Lãnh đạo UBND tỉnh và Giám đốc các Sở trả lời chất vấn thẳng thắn, trọng tâm, không né tránh, rõ trách nhiệm, rõ giải pháp để khắc phục những tồn tại, hạn chế và đưa ra các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực. Phiên chất vấn và trả lời chất vấn được phát thanh, truyền hình trực tiếp, được cử tri và Nhân dân đánh giá cao. Kết thúc phiên chất vấn, HĐND tỉnh yêu cầu UBND tỉnh, Giám đốc các Sở tổ chức thực hiện tốt những cam kết tại phiên chất vấn và giao Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh tăng cường giám sát, đôn đốc việc thực hiện các cam kết sau chất vấn.

3. Xem xét Quyết định của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND các huyện, thị xã, thành phố

Năm 2024, Thường trực HĐND tỉnh phân công các Ban HĐND tỉnh trong phạm vi, quyền hạn thường xuyên theo dõi, giám sát 310 văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố từ ngày 01/01/2004 đến ngày 31/12/2023, thời hạn báo cáo Thường trực HĐND tỉnh là trước 31/3/2025. Trong năm 2024, HĐND tỉnh không nhận được đề nghị của Thường trực HĐND tỉnh về việc xem xét quyết định của UBND tỉnh, Nghị quyết của HĐND các huyện, thị xã, thành phố có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của HĐND tỉnh theo quy định tại Điều 61, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND.

4. Giám sát chuyên đề

Trong năm 2024, HĐND tỉnh tổ chức giám sát 02 chuyên đề và ban hành 02 Nghị quyết³ về kết quả giám sát, cụ thể như sau:

4.1. Chuyên đề "Việc thực hiện giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp; chi trả dịch vụ môi trường rừng giai đoạn 2019-2023, trên địa bàn tỉnh Điện Biên"

Việc thực hiện giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn 2019-2023 đã được UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt, với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; cơ bản đã thực hiện đo đạc, lập bản đồ địa chính đối với diện tích rừng chưa được giao, rà soát, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc hoàn thiện thủ tục pháp lý giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp, chi trả dịch vụ môi trường rừng

² Đại biểu: Giảng Thị Hoa, Giảng Thị Mai, Lò Thị Phụng, Giảng Trọng Bình, Giảng Thị Duyên.

³ (1) Nghị quyết số 184/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của HĐND tỉnh về Kết quả giám sát "Việc thực hiện giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp; chi trả dịch vụ môi trường rừng giai đoạn 2019-2023, trên địa bàn tỉnh Điện Biên", (2) Nghị quyết số 205/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 về Kết quả giám sát "Việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động xét xử án hình sự; thi hành án hình sự, dân sự trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2024".

đảm bảo quyền lợi, trách nhiệm của chủ rừng. Kết quả: Tổng diện tích đã thực hiện đo đạc thực địa, lập bản đồ địa chính: 272.621/252.728 ha, đạt 107,8% kế hoạch. Tổng diện tích đã thực hiện giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp: 93.608/252.728 ha, đạt 37% kế hoạch.

Việc thực hiện chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng đã được thực hiện đúng các quy định của Nhà nước bảo đảm quyền lợi của các chủ rừng. Tổng số tiền dịch vụ môi trường rừng phải chi trả cho các chủ rừng giai đoạn 2019-2023 là: 994,469 tỷ đồng; trong đó: số tiền đã thực hiện chi trả là 985,13 tỷ đồng, số tiền còn lại phải chi trả đến 31/12/2023 là 9,339 tỷ đồng. Nhìn chung, công tác quản lý và bảo vệ rừng có nhiều chuyển biến tích cực; các chủ rừng đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và lực lượng kiểm lâm trong công tác phòng, chống các hành vi xâm hại tài nguyên rừng. Chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng đã mang lại hiệu quả thiết thực trong công tác bảo vệ rừng và phát triển rừng, đạt được mục tiêu xã hội hóa nghề rừng; tạo một nguồn thu nhập ổn định đối với người làm nghề rừng, đời sống từng bước được cải thiện, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, ổn định dân cư trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những tồn tại, hạn chế: (1) Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, công tác tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp, chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng mặc dù đã được quan tâm nhưng có lúc, có nơi ở vùng sâu, vùng xa còn gặp nhiều khó khăn. (2) Kết quả rà soát việc giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp vẫn còn một số vướng mắc chưa được xử lý dứt điểm. (3) Công tác giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp đạt 37% so với kế hoạch; còn 159.120 ha chưa giao, chưa đạt mục tiêu kế hoạch đề ra cho giai đoạn 2019-2023. (4) Việc thực hiện chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng còn chậm, một số hộ chưa được chi trả qua nhiều năm; sự phối hợp giữa một số UBND cấp xã với Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng còn chưa chặt chẽ.

Sau giám sát, Đoàn giám sát HĐND tỉnh đã có 07 kiến nghị đối với Đoàn ĐBQH tỉnh và UBND tỉnh. Đến thời điểm báo cáo, các kiến nghị đã được Đoàn ĐBQH tỉnh tiếp thu và tổng hợp gửi các cơ quan Trung ương, 04/04 kiến nghị thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh đã được UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan đơn vị giải quyết xong, đạt tỷ lệ 100%.

4.2. Chuyên đề "Việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động xét xử án hình sự; thi hành án hình sự, dân sự trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2024"

Qua giám sát cho thấy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương triển khai thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật trên địa bàn. Dưới sự chỉ đạo kịp thời của Trung ương, của tỉnh, lực lượng chức năng trên địa bàn đã triển khai đồng bộ nhiều phương án, kế hoạch để nắm chắc tình hình, phòng ngừa, đấu tranh hiệu quả với các loại tội phạm và đạt được nhiều kết quả quan trọng; cơ bản kiềm chế và làm giảm các loại tội phạm về trật tự xã hội; công tác điều tra, truy

tổ, xét xử bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm. Công tác chuyển hóa địa bàn trọng điểm phức tạp về an ninh, trật tự và xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục được đẩy mạnh và phát huy hiệu quả; đã xây dựng và nhân rộng một số mô hình, tổ chức quần chúng tham gia phòng, chống tội phạm ở cơ sở, huy động được sự tham gia tích cực, hiệu quả của Nhân dân vào công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các loại tội phạm và vi phạm pháp luật. Các cơ quan tư pháp đã nỗ lực thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của ngành; chỉ tiêu của Trung ương giao góp phần bảo đảm tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng, thi hành án và với các cơ quan, đơn vị liên quan, cùng với sự tham gia tố tụng của Luật sư, Trợ giúp viên pháp lý, đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng xét xử các vụ án hình sự, Thi hành án hình sự (THAHS), Thi hành án dân sự (THADS), không có trường hợp oan, sai, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của những người tham gia tố tụng; góp phần thiết thực nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước, quản lý xã hội, tăng cường pháp chế, tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm, tội phạm trên địa bàn toàn tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện Nghị quyết còn một số tồn tại, hạn chế: (1) Quá trình giải quyết, xét xử; chuyển giao bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật một số vụ việc còn chậm trễ bị kiến nghị. Còn có 02/3.740 vụ án bị sửa do nguyên nhân chủ quan của thẩm phán. (2) Việc tổ chức xóa mù chữ cho phạm nhân chấp hành án phạt tù tại Trại tạm giam và Nhà tạm giữ Công an huyện thực hiện chưa đầy đủ. (3) Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người đang chấp hành án hình sự tại cộng đồng chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao. (4) Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Công an một số huyện; UBND cấp xã, Công an xã trong công tác THAHS tại cộng đồng chưa được quan tâm chú trọng. (5) Sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, UBND cấp huyện, xã trong thực hiện THAHS tại cộng đồng và trong công tác tư vấn, trợ giúp về tâm lý, hỗ trợ các thủ tục pháp lý và định hướng, đào tạo nghề nghiệp, tìm kiếm việc làm, tạo việc làm và thông tin, truyền thông, giáo dục về tái hòa nhập cộng đồng; cung cấp thông tin thị trường lao động, tư vấn, định hướng nghề nghiệp; tư vấn, hỗ trợ đào tạo nghề, giới thiệu việc làm,... chưa chặt chẽ, thiếu đồng bộ, chưa mang lại hiệu quả thiết thực. (6) Còn tình trạng người chấp hành án không tự nguyện nộp bản tự nhận xét trong quá trình chấp hành án, có trường hợp đi khỏi địa phương không báo cáo, đến nay chưa có giải pháp xử lý, người chấp hành xong hình phạt tù trở về nơi cư trú không chấp hành việc trình diện với UBND cấp xã và trình Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù với UBND cấp xã theo quy định. Công tác kiểm kê, điểm danh, kiểm diện toàn bộ người chấp hành án hình sự tại cộng đồng trên địa bàn (cấp xã) theo quy định hàng quý có nơi thực hiện chưa nghiêm túc. (7) Một số vụ việc có điều kiện có giá trị lớn chưa được tổ chức thi hành dứt điểm; tiến độ giải quyết một số vụ việc tín dụng, ngân hàng còn chậm, chưa hiệu quả. (8) Việc tổ chức thi hành án vẫn còn để xảy ra một số sai sót, vi phạm về trình tự, thủ tục thi hành án dẫn đến bị VKSND kiến nghị.

Sau giám sát, Đoàn giám sát HĐND tỉnh đã có 24 kiến nghị đối với các cơ quan Trung ương, UBND tỉnh và các sở, ban, ngành tỉnh. Đến thời điểm báo cáo, các nội dung kiến nghị đối với các cơ quan Trung ương đã được gửi tới các Bộ, ngành, cơ quan liên quan ở Trung ương để xem xét, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, ban hành cho phù hợp thực tiễn; các nội dung kiến nghị đối với UBND tỉnh; các sở, ban, ngành tỉnh; các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đã được các đơn vị ban hành các văn bản chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các đơn vị triển khai thực hiện theo thẩm quyền, đạt tỷ lệ 100%.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH NĂM 2024

1. Xem xét Quyết định của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND các huyện, thị xã, thành phố

Năm 2024, UBND tỉnh và HĐND các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành 61 văn bản quy phạm pháp luật⁴. Qua theo dõi, giám sát các quyết định, nghị quyết đã ban hành, Thường trực HĐND tỉnh không phát hiện văn bản quy phạm pháp luật có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, Nghị quyết của HĐND tỉnh. Thường trực HĐND tỉnh không nhận được đề nghị xem xét văn bản quy phạm pháp luật của các Ban HĐND, đại biểu HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

2. Xem xét việc trả lời chất vấn giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh

Giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh không nhận được phiếu chất vấn từ đại biểu HĐND tỉnh. Do vậy, Thường trực HĐND tỉnh không tổ chức hoạt động chất vấn tại phiên họp Thường trực HĐND tỉnh.

3. Giám sát chuyên đề

Năm 2024, Thường trực HĐND tỉnh tổ chức giám sát 01 chuyên đề "*Việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, trên địa bàn tỉnh Điện Biên*", ban hành 01 Kết luận⁵, kết quả như sau:

Việc thực hiện các Chương trình Mục tiêu Quốc gia đã kế thừa và phát huy giá trị, thành tựu xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo và các chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số của giai đoạn trước; đến nay công tác tổ chức, triển khai thực hiện các Chương trình đã đạt được một số kết quả nhất định. Trong quá trình triển khai thực hiện các Chương trình MTQG, UBND tỉnh đã bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; các mục tiêu, yêu cầu, nội dung, phạm vi, nguyên tắc trong các Nghị quyết của HĐND tỉnh. Hoàn thành sớm việc thành lập Ban Chỉ đạo, Ban quản lý thực hiện các

⁴ UBND tỉnh ban hành 60 Quyết định quy phạm pháp luật; HĐND huyện Điện Biên ban hành 01 Nghị quyết quy phạm pháp luật.

⁵ Kết luận số 259/KL-TTHĐND ngày 03/12/2024 của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát "*Việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, trên địa bàn tỉnh Điện Biên*".

Chương trình MTQG đã tạo sự đồng thuận cao, phối hợp tốt giữa các ngành, các địa phương trong tổ chức thực hiện; công tác kiểm tra, giám sát liên ngành và từng chương trình được tăng cường. Công tác lập kế hoạch và phân bổ vốn thực hiện các Chương trình được triển khai thực hiện kịp thời, đẩy mạnh phân cấp nguồn vốn thực hiện 3 Chương trình MTQG cho các huyện, thị xã, thành phố, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, bố trí vốn đúng mục tiêu, đối tượng, phạm vi của từng Chương trình và các quy định của pháp luật. Tính đến 30/6/2024, toàn tỉnh đã huy động các nguồn lực, lồng ghép các chính sách, các nguồn vốn được 13.267.262 triệu đồng để thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn, đạt 109% kế hoạch. Tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương đảm bảo theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Việc huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, người dân và cộng đồng; việc lồng ghép các chính sách, nguồn vốn để thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn cũng được nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả. Các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần của các Chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai thực hiện đã góp phần vào việc hoàn thiện cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn và miền núi trên địa bàn toàn tỉnh, đến nay có 807 công trình được đầu tư làm mới, nâng cấp, sửa chữa hoàn thành bàn giao đưa vào khai thác sử dụng. Công tác thông tin tuyên truyền tiếp tục được triển khai sâu rộng, thu hút sự tham gia tích cực của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng người dân nông thôn. Tính đến 30/6/2024, toàn tỉnh đã công nhận được 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 23 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 28 xã cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới; 179 thôn, bản được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới và nông thôn mới kiểu mẫu. Một số mô hình ứng dụng khoa học - công nghệ dần được hình thành; công tác phát triển sản xuất nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống tiếp tục được quan tâm, đầu tư; tỷ lệ hộ nghèo ở nông thôn giảm còn 32,91%; thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn toàn tỉnh tăng lên, đến tháng 6/2024 ước đạt 19,52 triệu đồng/người/năm. Văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, an sinh xã hội cơ bản được đảm bảo; chất lượng giáo dục tiếp tục được nâng lên, cơ sở vật chất trường lớp được quan tâm đầu tư; nhiều thiết chế văn hóa được đầu tư; chăm sóc y tế, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân tiếp tục được cải thiện. Những kết quả đó đã góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và giữ vững trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh kết quả đạt được, trong quá trình triển khai thực hiện các Chương trình còn có những tồn tại, hạn chế: (1) Tiến độ thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần của các Chương trình MTQG còn chậm, giải ngân vốn chưa cao, nhất là các dự án sử dụng nguồn vốn sự nghiệp tỉ lệ giải ngân đạt thấp. Nguồn vốn kéo dài từ năm 2022 sang năm 2023, năm 2023 sang năm 2024 còn lớn, tỉ lệ giải ngân nguồn vốn này rất chậm. Phân bổ nguồn kinh phí để thực hiện một số dự án, tiểu dự án vượt quá nhu cầu thực tế dẫn đến khó giải ngân. (2) Chuyển dịch cơ cấu kinh tế và đổi mới mô hình sản xuất trong nông nghiệp còn chậm; một số mô hình, dự án phát triển kinh tế chưa rõ nét, chưa đánh giá được hiệu quả để nhân rộng. Năng lực hoạt động của hợp tác xã còn một số hạn chế nhất định, chưa mạnh dạn mở rộng phát triển và thực hiện liên kết chuỗi giá trị.

Sau giám sát, Đoàn giám sát Thường trực HĐND tỉnh đã có 13 kiến nghị đối với các Bộ, ngành Trung ương; UBND tỉnh và các đơn vị liên quan. Đến thời điểm báo cáo, các kiến nghị đối với các cơ quan Trung ương đã được gửi tới các cơ quan có thẩm quyền tổng hợp và nghiên cứu; kiến nghị thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, các đơn vị liên quan đã được UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan đơn vị giải quyết xong, đạt tỷ lệ 100%.

4. Hoạt động giải trình

Trong năm 2024, ngoài 02 kỳ họp thường lệ, HĐND tỉnh đã tiến hành 02 kỳ họp để giải quyết các công việc phát sinh, đột xuất. Trong quá trình hoạt động, Thường trực HĐND tỉnh thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương và có văn bản yêu cầu báo cáo, giải trình, làm rõ các nội dung quan tâm hoặc giao nhiệm vụ cho các Ban HĐND tỉnh giám sát, khảo sát khi cần thiết.

5. Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thường xuyên theo dõi, giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân do Thường trực HĐND, đại biểu HĐND tỉnh chuyển đến cơ quan có thẩm quyền thông qua báo cáo của các ngành, các cấp về việc giải quyết đơn. Đối với những vụ việc có nội dung phức tạp, kéo dài, Thường trực HĐND tỉnh phân công các Ban của HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh thực hiện giám sát. Năm 2024, Thường trực HĐND tỉnh đã giao cho các Ban HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh⁶ giám sát 04 nội dung. Sau khi xem xét báo cáo kết quả giám sát của các Ban HĐND tỉnh và Tổ đại biểu HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh đã có văn bản gửi UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị, địa phương có liên quan tập trung giải quyết dứt điểm.

6. Giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri

Trên cơ sở phân công của UBND tỉnh về việc giải quyết kiến nghị của cử tri, Thường trực HĐND tỉnh đã ban hành Kế hoạch để phân công các Ban HĐND tỉnh giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri. Năm 2024, các Ban HĐND tỉnh đã tổ chức giám sát việc giải quyết 19 ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước và các ý kiến, kiến nghị của cử tri đến trước và sau kỳ họp thứ Mười lăm, HĐND tỉnh khóa XV. Các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã được UBND tỉnh tiếp thu, chỉ đạo kịp thời các cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, giải quyết, trả lời cử tri. Đến ngày 03/12/2024, có 10/19 kiến nghị đã được giải quyết xong, thông tin đến cử tri (đạt tỷ lệ 52,6%); 09/19 kiến nghị (chiếm 47,4%) đã được UBND tỉnh tiếp thu, đang giải quyết.

⁶ (1) Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh tổ chức khảo sát, nắm tình hình phản ánh, kiến nghị của công dân "về việc đề nghị chấm dứt cho thuê đất làm biến dạng xói mòn, mất cảnh quan khu di tích lịch sử chiến trường Điện Biên Phủ"; (2) Ban Kinh tế - Ngân sách chủ trì, phối hợp với Thường trực HĐND thành phố Điện Biên Phủ khảo sát, nắm tình hình "phản ánh của một số hộ kinh doanh trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ"; (3) Tổ đại biểu HĐND tỉnh ứng cử huyện Mường Chà giám sát nội dung việc giải quyết đơn của công dân Kháng A Hồ, bản Huổi Toóng, xã Huổi Lèng, huyện Mường Chà; (4) Tổ đại biểu HĐND tỉnh ứng cử huyện Điện Biên giám sát Tình hình triển khai thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn dự án: Kè bảo vệ khu cư, đất sản xuất và công trình công cộng suối Nậm Cọ, huyện Điện Biên.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2024, Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh đã chủ động xây dựng kế hoạch và thực hiện hoàn thành tốt chương trình, kế hoạch giám sát đề ra. Hoạt động giám sát được đổi mới về phương thức, nội dung giám sát được lựa chọn từ những vấn đề trọng tâm, nổi cộm được dư luận và cử tri quan tâm; kiến nghị sau giám sát cụ thể, rõ việc, rõ trách nhiệm; việc theo dõi, đôn đốc các cơ quan hữu quan giải quyết các kiến nghị sau giám sát được HĐND và các cơ quan của HĐND tỉnh quan tâm, thực hiện thường xuyên đã góp phần nâng cao trách nhiệm, năng lực điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước. Công tác phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh và các cơ quan, tổ chức hữu quan trong thực hiện nhiệm vụ giám sát được bảo đảm theo quy định. Kết quả, tính đến ngày 30/3/2025, 30/30 kiến nghị sau giám sát đối với các cơ quan Trung ương đã được gửi tới các cơ quan có thẩm quyền xem xét, nghiên cứu; 84/84 kiến nghị sau giám sát thuộc thẩm quyền trả lời, giải quyết của UBND tỉnh và các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan đã được UBND tỉnh tiếp thu, chỉ đạo giải quyết, đạt tỷ lệ 100%. Hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tiếp tục được đổi mới; nội dung chất vấn tập trung vào những vấn đề được đại biểu, cử tri quan tâm; việc chất vấn và trả lời chất vấn ngắn gọn, thẳng thắn, không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; kết luận chất vấn rõ về trách nhiệm của người trả lời chất vấn và các cơ quan liên quan. Thông qua chất vấn đã chỉ rõ trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ quyền hạn được giao. UBND tỉnh đã nghiêm túc tiếp thu, kịp thời ban hành các văn bản giao nhiệm vụ, chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương, đơn vị tiếp thu, giải quyết các kiến nghị sau giám sát, chất vấn, giải trình, kiến nghị cử tri.

Tuy nhiên, tính đến 03/12/2024, vẫn còn 09 kiến nghị của cử tri chưa được giải quyết xong⁷ do một số kiến nghị liên quan đến đầu tư, cơ sở hạ tầng, cần có nguồn lực để giải quyết trong khi đó nguồn lực của tỉnh chủ yếu phụ thuộc vào ngân sách trung ương nên chưa thể giải quyết dứt điểm; một số kiến nghị liên quan đến việc sửa đổi, ban hành chính sách, an sinh xã hội, không xác định được thời gian giải quyết cụ thể; một số kiến nghị là những việc đã được triển khai thực hiện từ nhiều năm trước, có nội dung phức tạp, khó khăn trong quá trình xem xét giải quyết. Bên cạnh đó, có cơ quan, đơn vị, địa phương chưa nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm trong việc tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị cử tri, nên trong chỉ đạo còn thiếu quyết liệt, chưa sâu sát. Công tác phối hợp của một số ngành, cấp huyện trong công tác tham mưu, giải quyết kiến nghị của cử tri có việc chưa thường xuyên, kịp thời, chưa đưa ra giải pháp để giải quyết dứt điểm. Ngoài ra, một số đơn vị, địa phương, cơ sở gửi báo cáo kết quả thực hiện không bảo đảm theo yêu cầu đề cương và Kế hoạch của Đoàn giám sát; nội dung báo cáo còn chung chung, trùng lặp giữa các địa phương.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND tỉnh

⁷ Báo cáo số 257/BC-HĐND ngày 03/12/2024 của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát kiến nghị của cử tri đến sau Kỳ họp thứ Mười lăm, HĐND tỉnh khóa XV.

Tiếp tục nghiên cứu và có giải pháp giải quyết dứt điểm ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh và báo cáo Thường trực HĐND tỉnh kết quả giải quyết.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, cơ sở nghiêm túc triển khai thực hiện việc xây dựng nội dung báo cáo bảo đảm theo yêu cầu của Đoàn giám sát HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh.

2. Đối với các Ban HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh

Tiếp tục theo dõi, giám sát việc giải quyết những ý kiến, kiến nghị cử tri đang trong quá trình giải quyết. Chủ động giám sát theo chức năng, nhiệm vụ đối với những vấn đề nổi cộm, cử tri và dư luận quan tâm.

3. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

Tiếp tục duy trì, phối hợp thực hiện tốt Quy chế phối hợp công tác với Thường trực HĐND tỉnh; tăng cường công tác trao đổi, thống nhất mục đích, yêu cầu, nội dung, hình thức và cơ chế giám sát giữa Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình giám sát của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh năm 2024, Thường trực HĐND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh khóa XV, Kỳ họp thứ Hai mươi hai./.

Nơi nhận:

- Ủy ban TVQH (B/c);
- TT Tỉnh ủy (B/c);
- TT HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- TT UBMTTQVN tỉnh;
- ĐBQH, ĐB HĐND tỉnh khóa XV;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- LĐ, CV VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**



Lò Văn Phương